TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2019/HS-ST
Ngày 29-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Xuân Tìm và ông Ngô Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn K, sinh năm 1986; nơi sinh, nơi đăng ký thường trú, nơi ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và bà Vũ Thị Nh; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Tại bản án số: 20/2008/HSST ngày 11/6/2008, Bùi Văn K bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 03 năm 09 tháng tù về tội Cướp tài sản *(Chấp hành xong bản án ngày 04/10/2011)*.

- Tại bản án số: 62/2012/HSST ngày 06/11/2012, Bùi Văn K bị Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy *(Chấp hành xong bản án ngày 19/7/2015)*.

Bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 02/10/2019 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lưu Văn T, sinh năm 1959 và bà Vũ Thị T sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương. Bà T ủy quyền cho ông T

(là chồng) làm người đại diện *(Theo Giấy ủy quyền lập ngày 24/10/2019)*; đều vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Bùi Thị T1, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/8/2019, Bùi Văn K đi bộ đến nhà ông Lưu Văn T ở cùng ngõ với bị cáo K, mục đích trộm cắp các mắt camera nhãn hiệu Dahua của gia đình ông T lắp trên lan can tầng 2, vì K thường xuyên tụ tập bạn bè cả ngày và đêm, sợ camera nhà ông T ghi hình lại. Mặt khác, K cũng bực tức với ông T về việc ông T từng nói K là người nghiện ma túy nên K trộm cắp các mắt camera của gia đình ông T không phải để bán mà để cho gia đình ông T bị thiệt hại về kinh tế. Khi đến nhà ông T, thấy khóa cửa, không có ai ở nhà. K đi vòng ra khu vực nghĩa địa phía sau nhà. K trèo lên nóc lăng mộ, bám leo lên mái lợp Prôximăng của nhà kho rồi leo lên lan can tầng 2 nhà ông T, dùng tay bẻ 01 mắt camera gắn trên 01 con tiện bằng bê tông của hàng lan can quay ra đường và bẻ 01 mắt camera gắn trên 01 con tiện bằng bê tông của hàng lan can quay ra vườn. K cho 02 mắt camera vừa lấy được vào trong túi quần đang mặc đi ra đầu ngõ đem vứt xuống sông ở thôn Đ, rồi đi về nhà. Sáng ngày hôm sau, K sang nhà chị Bùi Thị T1 *(là chị họ)* ở cùng xóm chơi. K kể với chị T1 việc trộm cắp 02 mắt camera của gia đình ông T.

Tại bản Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kim Thành ngày 27/8/2019, kết luận: 02 mắt camera nhãn hiệu Dahua trị giá 2.360.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo K khai nhận hành vi như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 71/CT-VKS ngày 14/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Bùi Văn K về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Đều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Bùi Văn K từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 02/10/2019. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Bùi Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo K khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Bùi Văn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/8/2019, lợi dụng lúc gia đình ông Lưu Văn T ở thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương đi vắng, Bùi Văn K đã trèo lên lan can tầng hai lấy của gia đình ông T 02 mắt camera nhãn hiệu Dahua, trị giá 2.360.000 đồng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân, năm 2008 và năm 2012, bị cáo đã hai lần bị Tòa án kết án về tội Cướp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và được đương nhiên xóa án tích.

[4] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Bị cáo trộm cắp của gia đình ông T 02 mắt camera, sau đó vất xuống sông. Tài sản trộm cắp không thu hồi được, nhưng bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Tòa án không xét.

[7] Ngoài hành vi trộm cắp trên, ngày 12/9/2019, bị cáo cùng đối tượng khác có hành vi trộm cắp của gia đình bà Vũ Thị H, tại thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương 01 chiếc máy giặt, trị giá 817.000 đồng. Công an huyện Kim Thành đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo K là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn K phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Bùi Văn K 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 02/10/2019.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ tuyên án sơ thẩm; đối với người vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn